

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST

Ngày: 29 – 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Quý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Thịnh

2. Ông Phạm Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Tường Vy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 15/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 15/3/2024 đối với bị cáo:

Đoạn Quốc D, tên gọi khác: Thèo; sinh ngày 26/3/1984 tại Quảng Trị; nơi thường trú: khu phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoạn Văn L, sinh năm 1944 và Phạm Thị Đ, sinh năm 1944; vợ Lê Thị Thúy K, sinh năm 1985 (đã ly hôn); có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: ngày 29/02/2024, bị UBND thị trấn C xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “trộm cắp tài sản” của Trung tâm y tế huyện C; bị cáo đang bị bắt tạm giam từ ngày 07/02/2024 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: anh Phạm Minh P, sinh năm 1977; địa chỉ: khu phố I, thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Đoạn Minh H, sinh năm 1978; địa chỉ: khu phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 06/02/2024, Đoàn Quốc D đến nhà chị gái ăn tết niên. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, D đi bộ về nhà, khi đến đoạn đường liên xã C - thị trấn C, thuộc thôn A, xã C, huyện C thì phát hiện ở mép ruộng bên trái đường có 01 xe mô tô loại Yamaha Sirius, màu sơn đen, trắng BKS 74G1 – 019.96 của anh Phạm Văn P1. Quan sát không thấy có người nên D nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô bán kiếm tiền tiêu xài. D đến gần xe mô tô, không thấy chìa khoá nên dắt bộ xe đi trên đường H - C. Đi được khoảng 500m, D dừng lại mở khoá xe, kéo mặt nạ trước của xe để khởi động nhưng không được, rồi kéo yên xe để kiểm tra còn xăng hay không. Do không khởi động được xe nên D kẹp mặt nạ xe vào góc để đồ ở giữa rồi dắt xe hướng về thị trấn C. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, D dắt xe vào lán trại bên đường nghỉ ngơi. Đến khoảng 01 giờ 50 phút ngày 07/02/2024, D tiếp tục dắt xe đi theo đường liên xã C - thị trấn C ra Quốc lộ I theo hướng thị trấn C đi xã C. Đến khoảng 04 giờ 10 phút cùng ngày, khi D dắt xe địa phận Cam Hiếu thì bị Công an xã C phát hiện bắt giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-ĐGTS ngày 15/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tô tụng hình sự huyện C, kết luận: Trị giá xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đen – trắng, BKS 74G1 – 019.96 là: 5.625.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 13/CT - VKSCL ngày 15/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Đoàn Quốc D về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Quốc D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, b, i, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: 09 – 12 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại, bị hại không có ý kiến gì. Bị cáo đã bồi thường thêm cho bị hại 500.000 đồng tiền sửa xe.

- Về vật chứng và tài sản thu giữ: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đen – trắng, BKS 74G1 – 019.96 đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: quá trình điều tra, truy tố các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: ngày 06/02/2024 bị cáo đi bộ đến đoạn đường liên xã C - thị trấn C phát hiện bên mép ruộng có 01 xe mô tô hiệu Sirius của anh Phạm Minh P không có người trông coi, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt và dắt bộ xe đến địa phận xã C thì bị bắt giữ. Trị giá chiếc xe mô tô theo kết luận định giá là: 5.625.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, do đó có căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều luật có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bồi thường thiệt hại (bồi thường cho anh P 500.000 đồng để sửa xe); Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và mức hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tuy nhiên ngày 23/01/2024, bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản của Trung tâm y tế huyện C, trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện chiếm đoạt tài sản của anh Phạm Văn P1, điều này thể hiện tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để răn đe đồng thời phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Phạm Văn P1 đã nhận lại xe, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh P1 số tiền 500.000 đồng để sửa chữa xe; anh P1 không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Quốc D (T) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”,
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt Đoàn Quốc D: 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 07/02/2024.
3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS h. Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý